

PHỤ LỤC I

Các chỉ tiêu cụ thể thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Đến năm 2030			
1	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Đạt mức trung bình ở các lĩnh vực quan trọng của các tỉnh khu vực trung du và miền núi phía Bắc	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp	Thứ bậc	Đạt mức trên trung bình của khu vực	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	$\geq 37,6$	Sở Tài chính
4	Tỷ trọng kinh tế số	% GRDP	9-10	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Phần đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	%	≥ 25	Sở Nội vụ
6	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử			
6.1	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 80	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
6.2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	90	Văn phòng UBND tỉnh
6.3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng UBND tỉnh
6.4	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng UBND tỉnh
6.5	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.7	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.8	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.9	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 80	Ngân hàng Nhà nước khu vực 3
8	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	≥ 40	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam duy trì chỉ số phát triển con người (HDI)	Chỉ số phát triển con người (HDI)	$> 0,623$	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
10	Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	% tổng chi NSNN	$\geq 3\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Sở Tài chính
11	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vạn dân	10	Sở Khoa học và Công nghệ
12	Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
13	Hạ tầng số			
13.1	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
13.2	Phủ sóng 5G cho người dân	% dân số	99	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Tỷ lệ các điểm, bản du lịch cộng đồng đã được công nhận được số hóa 3D	%	100	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch
15	Thu hút tổ chức, doanh nghiệp công nghệ đặt trụ sở, đầu tư, nghiên cứu, sản xuất tại Lai Châu	Tổ chức, doanh nghiệp	3	Sở Tài chính
16	Quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
17	Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	100	Công an tỉnh
18	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	≥ 95	Ngân hàng Nhà nước khu vực 3

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
19	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 50	Sở Khoa học và Công nghệ
20	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 95	Sở Y tế
21	Chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII)	%	≤ 57	Sở Khoa học và Công nghệ
II	Đến năm 2045			
22	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Thứ bậc	Phát triển vững chắc, góp phần đưa Lai Châu trở thành tỉnh có kinh tế, xã hội trên mức trung bình của cả nước	Sở Khoa học và Công nghệ
23	Tỷ trọng kinh tế số	% GRDP	≥ 20	Sở Khoa học và Công nghệ
24	Chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương	Thứ bậc	≤ 55	Sở Khoa học và Công nghệ

PHỤ LỤC II

Danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia				
1	Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành, địa phương.	Quyết định của UBND tỉnh	Trong tháng 5/2025
2	Cập nhật điều chỉnh kế hoạch triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP.	Các sở, ban, ngành, Các địa phương			Trong tháng 5/2025
3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của các bộ, ngành Trung ương về triển khai thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP.	Các sở, ban, ngành, Các địa phương		Kế hoạch, Văn bản...	Theo tiến độ của các bộ, ngành Trung ương
4	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, báo, phát thanh, cổng thông tin điện tử tỉnh và mạng xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu, Cổng thông tin điện tử tỉnh	Chương trình	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
5	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các Sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Thường xuyên
6	Tham mưu triển khai thực hiện các quy định về trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
7	Tham mưu việc triển khai thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có Đề án của Trung ương
8	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các địa phương		Các kế hoạch công tác hàng năm	Thường xuyên
9	Phấn đấu bố trí tỉ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.	Sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Nội vụ	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội	Nhiệm vụ thường xuyên.

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
				ngũ lĩnh đạo	
10	Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Luật cán bộ, công chức (sửa đổi) sau khi được Quốc hội ban hành, để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Các địa phương	Văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh	Sau khi Quốc hội ban hành luật mới/luật sửa đổi
11	Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Các địa phương	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ
12	Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Các sở, ban, ngành, Các địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	09/2025
13	Phát động phong trào thi đua trong tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc,	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	dù nhỏ nhất				
14	Rà soát, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch của tỉnh, bảo đảm đồng bộ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Các địa phương	Kế hoạch UBND tỉnh	Thường xuyên
15	Trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, điều chỉnh trong dự toán ngân sách năm 2025 để bố trí ít nhất 3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tiếp tục nâng lên 2% trong 5 năm tiếp theo.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương	Ngân sách được bố trí đáp ứng yêu cầu	Tháng 5/2025
II	Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
16	Tổ chức triển khai thực hiện Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ	Các sở, ban, ngành		Văn bản QPPL, văn bản triển khai, chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh	Sau khi các văn bản Luật, Nghị định được ban hành
17	Đổi mới quy định quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
18	Rà soát các điểm nghẽn phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh	Thường xuyên
19	Phân bổ ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương		Hàng năm
20	Triển khai hiệu quả Đề án Phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Lai Châu đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; kế hoạch đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo; kế hoạch thực hiện chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương		2025 – 2030
21	Xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực CNTT trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Các địa phương.		12/2025
22	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã		Tháng 9/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	người dân, doanh nghiệp.				
23	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã		Tháng 12/2025
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
24	Kết nối với mạng lưới các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo Quốc gia, khu vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Văn bản của UBND tỉnh	Theo chỉ đạo của Trung ương
25	Tham mưu văn bản chỉ đạo thực hiện các Đề án triển khai cơ chế thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược trong các ngành, lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định
26	Xây dựng Quy hoạch hạ tầng Viễn thông thụ động	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông.	Quyết định phê duyệt Quy hoạch hạ tầng Viễn thông thụ động	2026
27	Triển khai Chương trình Viễn thông công ích	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông.	Kế hoạch triển khai	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		nghệ		Chương trình Viên thông công ích	
28	Xây dựng hệ thống dữ liệu số dùng chung đồng bộ, minh bạch, đảm bảo kết nối giữa các cơ quan, tổ chức và cộng đồng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.		2026
29	Tổ chức triển khai các chiến lược, chương trình, đề án phát triển hạ tầng năng lượng, đảm bảo an ninh năng lượng, khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên khoáng sản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các ngành công nghiệp chiến lược	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương	Các Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
30	Quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản của tỉnh, nhất là đất hiếm để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành
31	Kết nối cơ sở dữ liệu của tỉnh với các cơ sở dữ liệu ngành, địa phương. Phát triển dữ liệu, đưa dữ liệu đặc thù của tỉnh tham gia sàn giao dịch dữ liệu, thúc đẩy thị trường dữ liệu và kinh tế dữ liệu tại địa phương. Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích dữ liệu lớn trong toàn bộ hệ thống chính trị, ưu tiên các lĩnh vực trọng yếu như nông nghiệp, du lịch, giao thông, môi trường, đô thị, an ninh trật tự.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương.	Kế hoạch triển khai kho dữ liệu;	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
32	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Báo cáo thực hiện	Thường xuyên
33	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản triển khai của UBND tỉnh	Sau khi Trung ương hoàn thành các nền tảng số
34	Xây dựng và triển khai Đề án đô thị thông minh	Các địa phương đủ điều kiện	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng	Văn bản của UBND tỉnh	Sau khi Đề án được Trung ương ban hành
35	Xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản của UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định
36	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	9/2025
37	Kết nối cơ sở dữ liệu của tỉnh với các cơ sở dữ liệu ngành, địa phương. Cập nhật, kết nối các CSDL chuyên ngành vào kho dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Thường xuyên
38	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương	Hoàn thành kết nối	2025- 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		nghe			
39	Khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Các sở, ngành, địa phương			2025 - 2026
40	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành; Các địa phương		Tháng 5/2025
41	Tổ chức triển khai các chiến lược, chương trình, đề án phát triển hạ tầng năng lượng, đảm bảo an ninh năng lượng, khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên khoáng sản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các ngành công nghiệp chiến lược	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Hàng năm
42	Tổ chức thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 gắn với ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại, bảo vệ môi trường bền vững	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Hàng năm
43	Tổ chức triển khai các kế hoạch, đề án phát triển thương mại điện tử nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương có liên quan		Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	ngiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử vào sản xuất, kinh doanh.				
44	Cập nhật Cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng đường bộ	Sở Xây dựng		Hoàn thành, khai thác sử dụng	Theo tiến độ của Bộ Xây dựng
45	Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin nhà ở và thị trường Bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Sở Xây dựng		Hoàn thành, khai thác sử dụng	Theo tiến độ của Bộ Xây dựng
46	Rà soát, cập nhật Cơ sở dữ liệu về cấp nước sạch và thoát nước đô thị.	Sở Xây dựng		Hoàn thành, khai thác sử dụng	Theo tiến độ của Bộ Xây dựng
47	Rà soát, cập nhật Cơ sở dữ liệu về năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân và tổ chức.	Sở Xây dựng		Hoàn thành, khai thác sử dụng	Theo tiến độ của Bộ Xây dựng
48	Rà soát, cập nhật Cơ sở dữ liệu về phát triển đô thị.	Sở Xây dựng		Hoàn thành, khai thác sử dụng	Theo tiến độ của Bộ Xây dựng
49	Phối hợp triển khai Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng.	Sở Xây dựng		Đề án được triển khai tại tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia				

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
50	Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tăng cường các môn học liên quan đến công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), và Internet vạn vật (IoT). Đẩy mạnh giáo dục STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học) trong các cơ sở giáo dục và liên kết đào tạo tin học, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn an ninh thông tin tại Trường Cao đẳng Lai Châu. Hợp tác với các trường đại học hàng đầu trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Trường Cao đẳng Lai Châu	Các địa phương.	Chương trình đào tạo	Thường xuyên
51	Tổ chức các khóa học trực tuyến miễn phí trên nền tảng trực tuyến MOOCS. Kỹ năng sử dụng máy tính, Internet, các ứng dụng văn phòng, sử dụng công cụ số, trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu, chuyển đổi số trong nông nghiệp, thương mại điện tử cho doanh nghiệp nhỏ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		Thường xuyên
52	Xây dựng các chương trình đào tạo miễn phí tại địa phương thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng. Các lớp đào tạo ngắn hạn về kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hướng dẫn sử dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và đời sống.	Các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng hàng năm	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
53	Xây dựng chương trình học bổng, ưu đãi học phí dành cho giảng viên, nghiên cứu viên, học sinh, sinh viên có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Phát triển các chương trình đào tạo đặc biệt dành cho tài năng trẻ trong các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, blockchain, và công nghệ nano.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026
54	Tổ chức các cuộc thi sáng tạo để khuyến khích tài năng trẻ tham gia giải quyết các vấn đề thực tế.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương	Hội thi	Thường xuyên
55	Tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Trường Cao đẳng Lai Châu đẩy mạnh đẩy đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	2026
56	Phát triển trung tâm CNTT&TT trở thành đơn vị chủ lực về CNTT-TT trên địa bàn tỉnh đủ năng lực ứng dụng, triển khai, từng bước làm chủ công nghệ số, nền tảng số, hạ tầng số; làm đầu mối điều phối, giám sát, thu thập dữ liệu, cung cấp thông tin hỗ trợ điều hành của các cấp chính quyền; kết nối chính quyền với người dân; hỗ trợ, phục vụ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ số; triển khai nền tảng số tới người dân	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương	Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	doanh nghiệp góp phần thực hiện thành công cuộc cách mạng về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.				
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
57	Phát triển nền tảng chính quyền số, triển khai hệ thống giám sát và điều hành thông minh tại tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.		Thường xuyên
58	Nâng cấp hệ thống giám sát an ninh mạng và điều hành thông minh tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.		2026 - 2030
59	Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa các dịch vụ cho người dân và doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành; các địa phương	Văn phòng UBND tỉnh		Hàng năm
60	Triển khai thử nghiệm trí tuệ nhân tạo áp dụng tại một số hệ thống thông tin: Dịch vụ công trực tuyến; quản trị số; IOC	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		Thường xuyên
61	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	2025
62	Xây dựng hệ thống dữ liệu Y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các địa phương		2026
63	Xây dựng nền tảng Cửa khẩu số, cửa khẩu thông minh	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan		2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
64	Xây dựng phần mềm quản lý, điều phối phương tiện, bãi đỗ xe tại cửa khẩu MaLù Thàng	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan		2026 - 2030
65	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	2025
66	Tạo điều kiện cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu địa phương kết nối với các nền tảng thương mại số toàn cầu. Hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng công nghệ số để tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, đặc biệt trong các ngành hàng nông sản và sản phẩm địa phương. Hỗ trợ các doanh nghiệp quản lý và giám sát quy trình xuất nhập khẩu.	Sở Công thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
67	Triển khai các hệ thống thuế điện tử để tự động hóa việc kê khai, thu thuế và hoàn thuế. Phát triển ứng dụng di động giúp doanh nghiệp và người dân thực hiện nghĩa vụ thuế dễ dàng, minh bạch và nhanh chóng. Sử dụng dữ liệu lớn (Big Data) và AI để phát hiện các sai phạm thuế, tối ưu hóa thu ngân sách và hỗ trợ chính sách tài chính hiệu quả.	Chi cục thuế Khu vực IX	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		Thường xuyên
68	Quy hoạch và xây dựng khu công nghiệp tập trung đảm bảo hạ tầng cho hoạt động của các doanh nghiệp ICT, thu hút các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông và phần mềm.	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026 - 2030
69	Phát triển các nền tảng giáo dục trực tuyến, y tế từ xa, và các dịch vụ số phục vụ đời sống người dân. Xây	Sở Giáo dục và Đào tạo;	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	dựng hệ sinh thái số an toàn, thúc đẩy phát triển mạng xã hội Việt Nam và văn hóa số phù hợp với bản sắc dân tộc.	Sở Y tế; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
70	Ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng để xây dựng môi trường mạng lành mạnh, an toàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026
71	Xây dựng trung tâm dữ liệu đạt tiêu chuẩn, tích hợp công nghệ điện toán đám mây và lưu trữ dữ liệu xanh. Phát triển trung tâm dữ liệu cấp tỉnh để hỗ trợ hoạt động của chính quyền điện tử, doanh nghiệp và cộng đồng. Thu hút doanh nghiệp trong và ngoài nước đặt trung tâm dữ liệu tại Lai Châu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.		2026-2030
72	Bảo đảm an toàn mạng và chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Xây dựng và triển khai các phương án bảo vệ hạ tầng số quan trọng, bao gồm hệ thống cơ sở dữ liệu, trung tâm dữ liệu, mạng viễn thông, và các hệ thống phần mềm quan trọng. Tăng cường giám sát và kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo mật và an toàn dữ liệu trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và tổ chức.	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên
73	Từng bước ứng dụng công nghệ số trong chỉ huy, điều hành tác chiến của lực lượng vũ trang.	Bộ chỉ huy quân sự; Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng, Công			Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		an tỉnh			
74	Tăng cường năng lực giám sát và phản ứng nhanh trước các cuộc tấn công mạng, lỗ hổng bảo mật và hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến.	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên
75	Số hóa 3D 100% điểm du lịch đã được công nhận từ năm 2012 đến 2025 trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các địa phương, điểm du lịch	100% điểm du lịch đã được công nhận từ năm 2012 đến 2025 được số hóa 3D	2026
76	Số hóa 3D 100% các điểm du lịch đã được công nhận trên địa bàn tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các địa phương, điểm du lịch	100% điểm du lịch đã được số hóa 3D	2027 - 2030
77	Hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đưa các sản phẩm lên các nền tảng số, sàn thương mại điện tử để quảng bá, giới thiệu, kết nối mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.	Sở Công thương	Sở Tài chính; Các hiệp hội, hội trên địa bàn tỉnh		Hàng năm
78	Phát triển kinh tế ban đêm.	Các địa phương	Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính	Tổ chức triển khai,	Tháng 10/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
				đảm bảo kết nối Đề án 06	
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				
79	Xây dựng mạng lưới doanh nghiệp công nghệ số, khuyến khích hợp tác giữa các doanh nghiệp để chia sẻ nguồn lực và kinh nghiệm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
80	Hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận các thị trường mới thông qua thương mại điện tử và các nền tảng số.	Sở Công thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
81	Cung cấp các chương trình tư vấn, đào tạo chuyên sâu về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs).	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
82	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt chương trình	12/2025
83	Xây dựng, ban hành chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, logistics, du lịch...	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt chương trình	5/2025
84	Xây dựng các mô hình thí điểm doanh nghiệp chuyển đổi số thành công để nhân rộng. Khuyến khích sử dụng	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	các nền tảng số quốc gia và địa phương trong quản lý doanh nghiệp và giao dịch thương mại.	chính			
85	Tổ chức các chương trình đào tạo về thương mại điện tử, bao gồm kỹ năng xây dựng gian hàng trực tuyến, tối ưu hóa quảng cáo, và quản lý logistics.	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
86	Kết nối doanh nghiệp địa phương với các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Thường xuyên
87	Hỗ trợ chi phí quảng bá sản phẩm địa phương trên các nền tảng trực tuyến. Tạo gian hàng của tỉnh trên các sàn thương mại điện tử uy tín để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủ công mỹ nghệ và hàng hóa địa phương.	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu		Hàng năm
88	Triển khai nền tảng quản lý thông minh cho khu, cụm công nghiệp, tích hợp các dịch vụ như giám sát, quản lý năng lượng, logistics và bảo trì.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030
89	Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp. Liên kết dữ liệu của các doanh nghiệp với chính quyền địa phương và trung ương để cải thiện việc ra quyết định và quản lý hiệu quả.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030
90	Áp dụng công nghệ tái chế, tái sử dụng nước và xử lý chất thải công nghiệp hiện đại. Xây dựng hệ thống quản lý tài nguyên.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
91	Quy hoạch lại các khu vực để tăng diện tích cây xanh, hồ nước, và các khu vực sinh thái nhằm cải thiện chất lượng không khí và giảm thiểu tác động môi trường.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030
92	Tích hợp hệ thống số để giám sát và điều chỉnh toàn bộ chuỗi sản xuất, từ nguyên liệu đến sản phẩm cuối cùng. Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và giảm thiểu chất thải nhờ vào phân tích dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI).	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030
93	Phát triển các khu công nghiệp sinh thái với sự hợp tác giữa các doanh nghiệp trong việc chia sẻ tài nguyên và xử lý chất thải. Kết nối các khu công nghiệp với các chuỗi cung ứng bền vững.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương		2026-2030
94	Hỗ trợ chi phí quảng bá các điểm du lịch, danh lam thắng cảnh, văn hóa đặc trưng các dân tộc trên địa bàn tỉnh để thu hút khách du lịch đến với Lai Châu trên các nền tảng trực tuyến.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các địa phương, điểm du lịch		Hàng năm
95	Tổ chức hội nghị tập huấn, hội thảo về chuyển đổi số, thương mại điện tử như: Kỹ năng bán hàng, livestream, xây dựng gian hàng trực tuyến,... cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Sở Công thương	Sở Tài chính; Các hiệp hội, hội trên địa bàn tỉnh		Hàng năm
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
96	Tăng cường trao đổi, phối hợp chia sẻ thông tin liên quan các chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, hệ thống hạ tầng giao thông và thương mại ở các cặp cửa khẩu biên giới, tạo nên sự tương đồng, đối xứng giữa	Sở Ngoại vụ	Ban Quản lý các Khu kinh tế tỉnh		Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	hai bên nhằm khai thác và phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông kết nối khu vực cửa khẩu.				
97	Hợp tác với các tổ chức quốc tế để phát triển công nghệ và đào tạo nhân lực số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; Các địa phương.		Thường xuyên